TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀNỘI** *******	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2018/HS-ST
Ngày: 07/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đăng Bôi

Ông Lê Đức Thọ

- Thư ký phiên tòa:

Bà Vũ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Tín

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2018/TLST-HS, ngày 02 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Quách Thị H, sinh năm 1988 tại H; Nơi cư trú: Thôn C, xã L, huyện T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Thiên Q và bà Vương Thị B; Có chồng là Đào Quang D và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/5/2018 đến ngày 11/5/2016. Hiện bị cái cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Cụ Trương Thị B, sinh năm 1927 (Đã chết)

Trú tại: Thôn Q, xã Q, huyện T, H.

- Đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại: Ông Trịnh Đình M, sinh năm 1964 (Có mặt)

Trú tại Thôn Q, xã Q, huyện T, H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Vương Thị, sinh năm 1968 (Có mặt)

Trú tại: Thôn C, xã L, huyện T, H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 04/5/2018, Quách Thị H điều khiển xe mô tô BKS 29X7-112.93 với tốc độ khoảng 40 – 50km/h trên đường quốc lộ 1A từ Q, N, T, H đi chợ H, L, T, H. Khi đi đến km 196 + 236 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận xã Q thì H thấy phía trước, cách xe của H khoảng 15m có cụ Trương Thị B đang đi bộ tới vạch phân cách giữa hai chiều đường theo hướng từ trái qua phải để sang đường. Do lúc đó có một đoàn tàu chạy qua nên H mất tập trung, không giảm tốc độ và không quan sát kỹ cụ B có sang đường hay không dẫn đến việc khi xe của H chỉ còn cách cụ B khoảng 5m thì H giật mình, phanh gấp và đánh lái sang bên phải để tránh. Tuy nhiên, do khoảng cách quá gần nên phần đầu xe bên trái của H đã va vào cụ B làm cụ ngã xuống đường.

Hậu quả: Cụ Trương Thị B bị đa chấn thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện N nhưng do thương tích quá nặng nên cụ B đã tử vong vào hồi 16 giờ 43 phút, ngày 04/5/2018.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô BKS 29X7-112.93; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 368748 mang tên Quách Thị H; 01 DVD ghi lại diễn biến vụ tai nạn.

Ngày 04/5/2018, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tử thi đối với cụ Trương Thị B nhưng gia đình cụ Trương Thị B đã có đơn từ chối và khẳng định nguyên nhân chết của cụ Trương Thị B là do tai nạn giao thông. Đồng thời, gia đình cụ B cam kết không thắc mắc gì về nguyên nhân chết của cụ Trương Thị B nên Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm bên ngoài tử thi. Hồ sơ bệnh án của Bệnh viện N cấp ngày 04/5/2019 xác định cụ Trương Thị B tử vong do đa chấn thương, nghi do chấn thương sọ não, chấn thương ngực.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của gia đình cụ Trương Thị B không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Quách Thị H.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 31 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Quách Thị H về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Quách Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quách Thị H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt Quách Thị H từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

- Về tang vật của vụ án: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Đề nghị trả lại bị cáo Quách Thị H 01 giấy phép lái xe số AK 368748 do Sở giao thông vận tải H cấp ngày 08/4/2009.

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Quách Thị H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Vương Thị B không thắc mắc gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra – Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2]. Tại phiên tòa, bị cáo Quách Thị H khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 04/5/2018, Quách Thị H điều khiển xe mô tô BKS 29X7-112.93 trên đường Quốc lộ 1A từ

Q, N, T, H về chợ H, L, T, H. Khi đi đến km 196 + 236 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Q, huyện T, H thì xảy ra va chạm với cụ Trương Thị B làm cụ B tử vong.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm xe cùng tang vật của vụ án và các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, được xét hỏi tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để kết luận khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, Quách Thị H đã không chú ý, quan sát, không làm chủ tốc độ xe vi phạm Khoản 6 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ và Khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ, dẫn đến việc xe của H va vào cụ Trương Thị B gây hậu quả nghiêm trọng làm cụ Trương Thị B tử vong. Do vậy, bị cáo Quách Thị H đã phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây tổn thất lớn về tinh thần cho gia đình người bị hại nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

3] Về tình tiết tăng năng trách nhệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã đến phúng viếng, thăm hỏi gia đình người bị hại. Đại diện của gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên căn cứ vào điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng nên căn cứ vào Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xét không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục là thỏa đáng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

5]. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự nên Tòa án không xem xét.

6]. Về tang vật của vụ án: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe số AK 368748 do Sở giao thông vận tải H cấp ngày 08/4/2009.

Đối với xe mô tô BKS 29X7-112.93 thuộc sở hữu của bà Vương Thị B (mẹ bị cáo), Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà B nên Tòa án không xem xét.

7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

8]. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Quách Thị H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Quách Thị H 15 (*Mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (*Ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Quách Thị H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, Thành phố H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp cùng với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Trả lại Quách Thị H 01 giấy phép lái xe số AK 368748 do Sở Giao thông vận tải H cấp ngày 08/4/2009.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số: 326/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Quách Thị H phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Trung Hòa

Nơi nhận:
- TAND TP. H;
- VKSND huyện;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện;
- Thông báo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Bị cáo, đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.